BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
*
Số 03-TB/BCĐTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT LUẬN
CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
tại Phiên họp lần thứ hai của Ban Chỉ đạo

Ngày 04/3/2025, Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (viết tắt là Ban Chỉ đạo) đã họp Phiên thứ hai để đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW) và chỉ đạo một số vấn đề quan trọng. Phiên họp do Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì với sự tham gia của các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, lãnh đạo Tổ Công tác giúp việc và Hội đồng tư vấn quốc gia.

Trên cơ sở báo cáo của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về những nội dung nêu trên, ý kiến phát biểu của các thành viên Ban Chỉ đạo, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo đã kết luận chỉ đạo như sau:

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao nỗ lực của Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Trung ương Đảng - Cơ quan Thường trực đã tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và đạt được một số kết quả tích cực sau hơn 1 tháng triển khai từ sau Phiên họp thứ nhất như: Cơ bản hoàn thành nhóm vấn đề về nền tảng hoạt động của Ban Chỉ đạo, thành lập Tổ Giúp việc và Hội đồng tư vấn quốc gia; kịp thời ban hành Nghị quyết số 193/2025/NQ-QH15 của Quốc hội với 12 cơ chế, chính sách thí điểm để thể chế hoá Nghị quyết số 57-NQ/TW vào thực tiễn, tạo cơ sở để triển khai sớm, giải quyết ngay một số vấn đề bức xúc, không chờ đến khi Quốc hội sửa đổi các luật; việc chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng bước đầu có sự thay đổi tích cực; các tiện ích của Đề án 06 đã đem lại nhiều lợi ích thiết thực trong quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp, là tiền đề xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; việc cắt giảm, đơn giản hoá và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp có chuyển biến tích cực; đã thu hút được sự quan tâm, phản hồi của

người dân, doanh nghiệp, đội ngũ tri thức, nhà khoa học, chuyên gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn các tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục, tránh nguy cơ thành điểm nghẽn như: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nhận thức, đổi mới tư duy, quyết tâm chính trị còn chậm, nhất là người đứng đầu các cấp chưa quan tâm chỉ đạo và trực tiếp sử dụng các thiết bị điện tử và ứng dụng phần mềm. (2) Thể chế, cơ chế, chính sách chưa hoàn thiện, đồng bộ. Mặc dù Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 193/2025/NQ-QH15 nhưng vẫn còn một số vấn đề đặt ra chưa được giải quyết. (3) Việc thiếu hụt nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao sẽ là nguy cơ trở thành điểm nghẽn. (4) Việc đầu tư, hoàn thiện hạ tầng (đường truyền, internet 5G, internet vệ tinh, cơ sở dữ liệu…) và phát triển các công nghệ mới (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn,...) chưa được quan tâm đúng mức. (5) Việc chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế. (6) Chưa chú trọng mạnh dạn phát triển và đưa các sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào thực tiễn trong hoạt động quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp, nhất là trong sản xuất, kinh doanh.

II- QUAN ĐIỂM TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Năm 2025 là năm khởi đầu, định hình hướng đi và lộ trình triển khai các chính sách, sáng kiến nhằm cụ thể hoá Nghị quyết số 57-NQ/TW, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững và hiệu quả cho các năm tiếp theo, cần xác định các nhiệm vụ trọng tâm ngay trong quý II/2025 và thời gian tới như sau:

1. Gắn việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW đồng bộ với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, nhất là việc sắp xếp các cấp chính quyền đúng theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị trên cơ sở tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Khẩn trương ngay trong quý II/2025 hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và bảo đảm nguồn lực triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW bảo đảm đồng bộ, hiệu quả. Việc này không chỉ tạo hành lang pháp lý vững chắc, còn tháo gỡ những rào cản để thúc đẩy các nhiệm vụ, giải pháp đi vào thực tiễn một cách mạnh mẽ.

3. Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số, đặc biệt là Trung tâm dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; phát triển các Khu công nghệ cao và các công nghệ chiến lược như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ bán dẫn…

4. Thiết lập sàn giao dịch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; mạnh dạn lựa chọn, nhân rộng việc ứng dụng các sản phẩm, giải pháp

khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào thực tiễn, nhất là các sản phẩm, giải pháp đã cho thấy hiệu quả. Đối với một số vấn đề mới, có thể triển khai thí điểm, vừa làm vừa hoàn thiện và đánh giá hiệu quả trước khi nhân rộng.

5. Thường trực Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị, đề xuất của thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, nhất là các vấn đề có nguy cơ trở thành điểm nghẽn, rào cản. Các đồng chí Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cần tham gia chỉ đạo triển khai hoạt động của Ban Chỉ đạo và phát huy mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả vai trò của Cơ quan Thường trực, Hội đồng tư vấn quốc gia, Tổ Giúp việc bám sát theo Quy chế làm việc và các nhiệm vụ được phân công.

III- CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỜI GIAN TỚI

1. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế

a) Đảng uỷ Quốc hội và Đảng uỷ Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ, chỉ đạo:

- Tập trung xây dựng, sửa đổi, bổ sung các luật để trình Quốc hội xem xét biểu quyết thông qua tại Kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025): (1) Luật Công nghiệp công nghệ số. (2) Luật Khoa học và Công nghệ. (3) Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. (4) Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá. (5) Luật Ngân sách. (6) Luật Năng lượng nguyên tử và một số các luật liên quan theo Nghị quyết số 193/2025/NQ-QH15 của Quốc hội. Đồng thời, sớm nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định trong các luật: Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Viên chức, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Doanh nghiệp, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu… nhằm đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW, hoàn thành trong năm 2025.

- Điều chỉnh trong dự toán ngân sách năm 2025 để bố trí ít nhất 3% ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tiếp tục nâng lên 2% GDP trong 5 năm tiếp theo.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và chuẩn bị đón, làm việc với Đoàn Thanh tra của Uỷ ban châu Âu.

b) Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 193/2025/NQ-QH15 của Quốc hội theo quy trình thủ tục rút gọn. Hoàn thành trong tháng 3/2025.

- Cập nhật Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, chính quyền số và điều chỉnh các hệ thống thông tin theo hướng phù hợp với mô hình tổ chức

3 cấp (Trung ương, tỉnh, xã) theo phương án không tổ chức cấp huyện, nhất là việc số hoá dữ liệu phục vụ bàn giao, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện được ngay sau khi kết thúc mô hình cấp huyện. Hoàn thành trong quý II/2025.

- Nghiên cứu, phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược và có cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức triển khai hoạt động này; hoàn thiện thể chế, thành lập Quỹ đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Hoàn thành trong quý II/2025.

2. Về phát triển hạ tầng, công nghệ, dữ liệu, ứng dụng, Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo:

a) Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số, bảo đảm phủ sóng mạng di động băng thông rộng 5G trên toàn quốc gắn với việc đẩy mạnh triển khai Internet vệ tinh; sớm đưa Trung tâm dữ liệu quốc gia vào vận hành. Kịp thời tháo gỡ rào cản về cơ chế, chính sách, hạ tầng, nhân lực chất lượng cao cho việc phát triển các Khu công nghệ cao tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm xứng tầm, là nơi thu hút đầu tư vào nghiên cứu, phát triển, sản xuất công nghệ tiên tiến nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Hoàn thành trong quý II/2025.

b) Về phát triển trí tuệ nhân tạo: Xác định công nghệ trí tuệ nhân tạo là công nghệ mũi nhọn đột phá. Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo rà soát lại Chiến lược quốc gia để điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn; Có kế hoạch nghiên cứu, phát triển ứng dụng ngay vào lĩnh vực hành chính công, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số; lựa chọn tối thiểu 3 cơ sở nghiên cứu (nhất là một số trường đại học trọng điểm) để đề xuất các giải pháp triển khai trong một số lĩnh vực; lựa chọn, thu hút 100 chuyên gia giỏi để tham gia những chương trình phát triển trí tuệ nhân tạo trọng điểm quốc gia, đồng thời bồi dưỡng, đào tạo nâng cao. Báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện trong tháng 5/2025.

c) Về phát triển công nghệ chiến lược: Khẩn trương xây dựng, ban hành Danh mục Công nghệ chiến lược; Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược bao gồm đề án Phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm Quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược; thành lập Quỹ đầu tư phát triển công nghiệp chiến lược. Hoàn thành trong quý II/2025.

d) Về phát triển công nghiệp bán dẫn: (1) Chỉ đạo tập trung nghiên cứu và phát triển công nghệ lõi, sản phẩm chip chuyên dụng đột phá thế hệ mới thông qua đầu tư vào các trung tâm nghiên cứu công nghệ lõi về bán dẫn, tập trung vào các lĩnh vực như chip AI, chip IoT; có cơ chế hỗ trợ cùng chia sẻ, dùng chung một số cơ sở hạ tầng phòng thí nghiệm, cơ sở nghiên cứu. (2) Cần định hướng rõ ưu tiên triển

khai, ưu đãi thuế cho sản xuất chip và thành lập Trung tâm thương mại về bán dẫn. (3) Phát triển hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn trong nước, kết nối với hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn của các đối tác chiến lược.

đ) Về đất hiếm: Nghiên cứu xu thế chung, kinh nghiệm của một số quốc gia để nhận định đánh giá cụ thể và định hướng phát triển của Việt Nam. Chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường sớm hoàn thành việc đánh giá trữ lượng, tiềm năng đất hiếm và có kế hoạch bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chỉ đạo trong tháng 6/2025.

e) Về phát triển dữ liệu (dữ liệu là tài nguyên, phải đáp ứng 3 yêu cầu, gồm dữ liệu chất lượng cao, có khả năng chia sẻ và an toàn, bảo mật): (1) Trong quý II/2025 hoàn thành rà soát, cập nhật Chiến lược dữ liệu quốc gia. (2) Hoàn thành triển khai xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng 114 cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trong đó tập trung ưu tiên hoàn thiện cơ sở dữ liệu: đất đai, xây dựng, bảo hiểm, tài chính, doanh nghiệp, lao động việc làm, y tế, giáo dục và kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong tháng 8/2025, đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia. (3) Trong quý III/2025 phải hoàn thành số hoá quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ và công tác đảng (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm, đảng viên,...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hoá để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

g) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu.

h) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, triển khai các giải pháp mã hoá, bảo mật thông tin, dữ liệu.

i) Triển khai một số phần mềm ứng dụng trong hoạt động quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp ngay trong năm 2025: (1) Hoàn thành 61 tiện ích trên VNeID phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới sáng tạo và phòng, chống tội phạm. (2) Triển khai mở rộng Cổng xuất nhập cảnh tự động ứng dụng các công nghệ tiên tiến tại tất cả các cảng hàng không, sân bay. (3) Triển khai thu phí không dừng tại bến xe, bãi đỗ trong đô thị, đánh giá hiệu quả để cải thiện quản lý giao thông, thúc đẩy văn minh đô thị.

k) Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh. Hoàn thành trong năm 2025.

l) Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp nhận, tổng hợp, đánh giá, lựa chọn các sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để đưa vào ứng dụng trong năm 2025 và công bố trên Cổng thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ những sáng kiến, giải pháp đã được lựa chọn; định kỳ hằng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện. Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giao cho doanh nghiệp trong nước nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tham gia thực hiện đối với những dự án trọng điểm quốc gia; báo cáo kết quả thực hiện trong quý II/2025. Hình thành sàn giao dịch khoa học, công nghệ. Chủ trì, phối hợp với Tổ Giúp việc, Hội đồng tư vấn quốc gia chuẩn bị nội dung Hội nghị chuyên đề của Ban Chỉ đạo về: (1) Công nghệ chiến lược. (2) Trí tuệ nhân tạo. (3) Công nghiệp bán dẫn. (4) Dữ liệu và chuyển đổi số quốc gia, hoàn thành trong quý II/2025.

3. Về phát triển nguồn nhân lực

a) Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo xây dựng cơ chế, chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chỉ đạo các trường đại học thúc đẩy đào tạo nhân lực cho lĩnh vực này và nghiên cứu triển khai mô hình kết hợp trường đại học, trung tâm nghiên cứu và các cơ sở sản xuất.

b) Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương: (1) Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của lãnh đạo các cấp và toàn thể xã hội về vai trò, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để tạo sự lan toả tích cực. (2) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan triển khai phong trào bình dân học vụ số để phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số cho toàn dân trên nền tảng số (VNeID, MOOCs...).

4. Về hợp tác quốc tế, Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo:

a) Bộ Ngoại giao phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế về các công nghệ chiến lược theo hướng làm rõ những việc cốt lõi cần làm đồng thời ứng xử linh hoạt phù hợp với tình hình căng thẳng thương mại toàn cầu và cạnh tranh công nghệ trên thế giới.

b) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ để tận dụng tối đa nguồn lực toàn cầu; ký kết các hiệp định hợp tác với các quốc gia tiên tiến về khoa học, công nghệ (Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore...).

5. Về tổ chức thực hiện

a) Các đồng chí Phó Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo triển khai hoạt động của Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công.

Cơ quan Thường trực, Hội đồng tư vấn quốc gia và Tổ Giúp việc phát huy mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả vai trò theo quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

Giao Tổ Giúp việc chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Hội đồng tư vấn quốc gia xây dựng Kế hoạch hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW bảo đảm tính hành động, hiệu quả, đo lường được và có cơ chế điều chỉnh linh hoạt phù hợp với thực tiễn. Kế hoạch phải xác định rõ các mũi nhọn chiến lược với chương trình, mục tiêu, lộ trình cụ thể và phân công rõ trách nhiệm vai trò của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét phê duyệt trong tháng 4/2025 và được cập nhật thường xuyên.

b) Đảng uỷ các cơ quan Trung ương Đảng dẫn dắt, thúc đẩy tập trung chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, đặc biệt Quyết định số 204-QĐ/TW trong hệ thống các cơ quan đảng, bảo đảm đồng bộ trong hệ thống chính trị; Văn phòng Trung ương Đảng và các ban của Đảng ở Trung ương phải tiên phong gương mẫu đi đầu trong việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Người đứng đầu các cơ quan đảng phải gương mẫu sử dụng các thiết bị điện tử, phần mềm, ứng dụng trong chỉ đạo điều hành và giải quyết công việc của Đảng.

c) Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo rà soát, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm đồng bộ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 193/2025/NQ-QH15 của Quốc hội theo hướng rõ việc, rõ sản phẩm, rõ cơ quan chịu trách nhiệm, cơ quan đôn đốc chỉ đạo và thời hạn theo tháng, hoàn thành trong tháng 3/2025. Thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời phát hiện các tồn tại, điểm nghẽn để kịp thời tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Chỉ đạo.

d) Ban Tổ chức Trung ương sớm trình Ban Bí thư hướng dẫn việc kiện toàn, bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học, công nghệ trong cấp uỷ các cấp, hoàn thành trong tháng 5/2025.

đ) Uỷ ban Kiểm tra Trung ương triển khai Kế hoạch kiểm tra của Bộ Chính trị, trong đó có nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của các đảng uỷ, cơ quan, tỉnh uỷ, thành uỷ.

e) Văn phòng Trung ương Đảng:

- Sớm đưa vào vận hành Bộ Chỉ số đánh giá triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, hoàn thành trong quý II/2025.

- Phối hợp với Tổ Giúp việc xây dựng, triển khai Kế hoạch hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Làm đầu mối tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc và sáng kiến, đề xuất của người dân, doanh nghiệp, chuyên gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ được giao và thiết lập kênh này trên Cổng Thông tin điện tử của Đảng, định kỳ hằng quý báo cáo Ban Chỉ đạo.

g) Tỉnh uỷ, thành uỷ thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số do đồng chí bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ làm Trưởng Ban Chỉ đạo, tương tự như mô hình Ban Chỉ đạo Trung ương. Xây dựng, ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm mục tiêu, nhiệm vụ gắn với lộ trình, sản phẩm cụ thể và yếu tố đặc thù của địa phương, tính thực thi và linh hoạt với thực tế. Hoàn thành trong tháng 3/2025.

h) Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, các ban đảng ở Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ định kỳ hằng quý báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, đồng thời gửi Cơ quan Thường trực - Văn phòng Trung ương Đảng để tổng hợp, theo dõi.

Văn phòng Trung ương Đảng - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo thông báo để các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan liên quan biết, thực hiện.

CHÁNH VĂN PHÒNG
kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VĂN PHÒNG
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Lê Hoài Trung

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các thành viên Ban Chỉ đạo (để thực hiện),
- Các cơ quan đảng ở Trung ương,
- Đảng uỷ Quốc hội,
- Đảng uỷ Chính phủ,
- Quân uỷ Trung ương,
- Đảng uỷ Công an Trung ương,
- Đảng uỷ các bộ, cơ quan trực thuộc Đảng uỷ Chính phủ,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Văn phòng Tổng Bí thư,
- Lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng,
- Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.